Mẫu số 01/TP-TTTM
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/TT-BTP)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TRUNG TÂM TRỌNG TÀI-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |

**ĐIỀU LỆ**

**TRUNG TÂM TRỌNG TÀI**

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

Chương này quy định về tên của Trung tâm trọng tài, tên viết tắt, tên nước ngoài (nếu có); trụ sở chính; địa vị pháp lý; lĩnh vực, mục tiêu hoạt động; thời gian hoạt động.

**Chương II**

**CƠ CẤU TỔ CHỨC**

Chương này quy định về Ban điều hành (gồm có Chủ tịch, một hoặc các Phó chủ tịch, có thể có Tổng thư ký do Chủ tịch Trung tâm trọng tài cử), Ban thư ký Trung tâm trọng tài, người đại diện theo pháp luật của Trung tâm trọng tài, quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật; việc lập chi nhánh, văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài; cơ chế quản lý, giải quyết tranh chấp nội bộ của Trung tâm trọng tài; các trường hợp tổ chức lại, giải thể, chấm dứt hoạt động của Trung tâm trọng tài.

**Chương III**

**TRỌNG TÀI VIÊN**

Chương này quy định danh sách sáng lập viên của Trung tâm trọng tài; phương thức thay đổi sáng lập viên của Trung tâm trọng tài; tiêu chuẩn và điều kiện kết nạp trọng tài viên; quyền và nghĩa vụ của trọng tài viên; quy tắc đạo đức trọng tài viên; chế độ khen thưởng, kỷ luật; các trường hợp khai trừ trọng tài viên.

**Chương IV**

**TÀI CHÍNH**

Chương này quy định về điều kiện cơ sở vật chất; nguồn tài chính (nếu có vốn góp thì nêu rõ cách thức huy động vốn, phần vốn góp và chuyển nhượng vốn); quy định phương thức công bố, niêm yết phí trọng tài của Trung tâm trọng tài; chế độ tài chính của Trung tâm trọng tài.

**Chương V**

**THỂ THỨC CÔNG BỐ TỐ TỤNG TRỌNG TÀI VÀ CÁC QUY ĐỊNH KHÁC**

Chương này quy định về thể thức công bố Quy tắc tố tụng của Trung tâm trọng tài; chế độ lưu trữ hồ sơ, tài liệu; các vấn đề cần thiết khác liên quan đến tổ chức, hoạt động của Trung tâm.

**Chương VI**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Chương này quy định về thể thức thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ; điều kiện có hiệu lực của Điều lệ. Đại hội thông qua Điều lệ phải được lập biên bản, Điều lệ thông qua có đủ chữ ký các sáng lập viên Trung tâm trọng tài.

Điều lệ không ghi chức danh và chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Trung tâm trọng tài.

Phần cuối của Điều lệ ghi “Điều lệ này đã được tất cả các thành viên sáng lập của Trung tâm trọng tài thông qua ngày .... tháng ... năm .... và có hiệu lực sau khi được Bộ Tư pháp phê chuẩn”.

***Ghi chú:***

- Thể thức văn bản của Điều lệ: cỡ chữ, kiểu chữ, phông chữ và kỹ thuật trình bày văn bản được thực hiện theo quy định tại Thông tư số [01/2011/TT-BNV](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/thong-tu-01-2011-tt-bnv-huong-dan-the-thuc-va-ky-thuat-trinh-bay-van-ban-118478.aspx) ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính. Ví dụ: số thứ tự chương và tên điều được trình bày bằng chữ in thường, cỡ chữ 13 hoặc 14, kiểu chữ đứng đậm. Tên chương được trình bày bằng chữ in hoa, cỡ chữ 13 hoặc 14, kiểu chữ đứng đậm.